Hình thức đánh giá:

Chuyên cần 10%

Điểm bài tập 10%

Điểm bài tập nhóm 10%

Kiểm tra GK 20% TL, được sử dụng tài liệu, có câu hỏi soạn

Thi cuối kì 50% 40c TN, 50 phút, k sử dụng tài liệu

CHƯƠNG NHẬP MÔN: ĐỐI TƯỢNG, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Một số khái niệm:

-Lịch sử là những gì diễn ra trong quá khứ, là khoảng time có tính tuần hoàn nhưng k lặp lại.

-Câu chuyện gồm các sự kiện lịch sử có quan hệ với nhau về k gian, time, nhân vật theo logic biện chứng

-Đảng CSVN: là đội tiền phong của giai cấp công nhân,...lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc cơ bản.

+*Kể cả những QG theo chế độ TBCN cũng có ĐCS.*

*+Đảng chính trị xuất hiện trong lòng giai cấp, mâu thuẫn giữa TS và CN=> bảo vệ quyền lợi của GCCN,lấy CN Mác Lênin, bản chất giai cấp công nhân.*

*+Bối cảnh ra đời, mâu thuẫn dân tộc và TDP, bổ sung nền tảng TTHCM vào nền tảng tư tưởng vào đại hội 7 năm 1991.*

-Vai trò của Đảng: định hướng,chỉ đạo,...

1. Đối tượng nghiên cứu

*+Từ khi Đảng ra đời đến nay đã cho ra đời bao nhiêu cương lĩnh? 5 cương lĩnh*

1. Chức năng, nhiệm vụ
2. Phương pháp nghiên cứu, học tập
3. Quán triệt phương pháp luận sử học

-Nắm vững CNDVBC và CNDVLS để xem xét và nhận thức lịch sử một cách khách quan, trung thực và đúng quy luật.

-Chú trọng nhận thức lịch sử theo quan điểm khách quan, toàn diện, phát triển và lịch sử cụ thể.

1. Các phương pháp cụ thể:

-Phương pháp lịch sử, phương pháp logic, phương pháp tổng kết lịch sử, phương pháp so sánh.

+PPLS:liệt kê sắp xếp các sự kiện lịch sử theo trình tự time

+PP logic: từ các hiện tượng lịch sử => tìm ra bản chất, quy luật vận động của sự kiện lịch sử đó.

CHƯƠNG 1: ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM RA ĐỜI VÀ LÃNH ĐẠO ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH CHÍNH QUYỀN(1930-1945)

1. Đảng Cộng Sản Việt Nam ra đời và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng tháng 2/1930
2. Bối cảnh lịch sử:

-Thế giới:

+CNDQ hình thành và bắt đầu xâm lược thuộc địa=> tìm kiếm thị trường tiêu thụ=> xuất hiện mâu thuẫn giữa các nước thuộc địa với ĐQ.

+Chủ nghĩa Mác-Lênin ra đời=> Muốn giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh của GCCN thì phải thành lập ĐCS

+CMT10 Nga và sự ra đời của QTCS=>Cổ vũ phong trào đấu tranh của GCCN ở các nước thuộc địa; QTCS lãnh đạo phong trào của GCCN trên thế giới; Tháng 7-1920, NAQ đọc được bản sơ thảo...về vấn đề dân tộc và thuộc địa

-Trong nước:

+TDP xâm lược và khai thác thuộc địa:

\*Quá trình xâm lược

\*Chính sách cai trị: liên bang Đông Dương được thành lập năm 17/10/1887

Độc quyền về kinh tế => Lạc hậu phụ thuộc, Chính trị chia để trị, 3 kỳ, 5 xứ => Bóp nghẹt tự do, đàn áp, Văn hóa xã hội thực hiện chính sách ngu dân => Nô dịch ngu dân, kh mở trường, tuyên truyền vh phản tiến bộ, duy trì vh cổ hủ, bắt nhân dân uống rượu, thuốc phiện

\*Hệ quả của chính sách cai trị

+Tính chất xã hội thay đổi: từ xh PK độc lập khép kín=> Thuộc địa nữa PK

+Cơ cấu kinh tế thay đổi: giữ lại PTSX PK, đồng thời du nhập phương thức sản xuất mới vào nước ta là PTSXTBCN, có lợi cho TDP

+Kết cấu xã hội: GCCN,GCND,TS,PK, tầng lớp TTS

*Nông dân, công nhân: lực lượng chính, công nhân là động lực chính*

*+*Mâu thuẫn xh mới xuất hiện:

Mâu thuẫn Dân tộc với TDP gay gắt nhất => mâu thuẫn chủ yếu, cơ bản

Mâu thuẫn giai cấp=> cơ bản

+Các phong trào yêu nước:

1. NAQ chuẩn bị các điều kiện để thành lập Đảng( kh thi)
2. Thành lập ĐCSVN và cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng

-Sự xuất hiện của các tổ chức Cộng Sản: 3 tổ chức Cộng Sản

-Hội Nghị thành lập Đảng 6/1-7/2/1930 tại Hương Cảng, TQ, bao nhiêu đồng chí tham gia( 9 ng),

Trịnh Đình Cửu là ng phụ trách BCH

\*\*Hãy phân tích nội dung đường lối CMVN được thông qua tại buổi đầu thành lập Đảng?

Trả lời: Cương lĩnh chính trị đầu tiên tại hội nghị thành lập Đảng 2/1930(ghi nội dung)

Nội dung cơ bản trong Cương lĩnh đã xác định rõ về nhiệm vụ, lực lượng, phươmg pháp cách mạng, lãnh đạo, quan hệ quốc tế, phương hướng chiến lược của CMVN. Cụ thể, về **phương hướng chiến lược** là làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản. Cách mạng tư sản dân quyền sau còn gọi là cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, nghĩa là phải giành cho được độc lập dân tộc, đánh đổ đế quốc xâm lược, giải quyết mâu thuẫn dân tộc. Nghĩa là nhiệm vụ giải phóng dân tộc mới là cái cốt yếu của cách mạng tư sản dân quyền.

Cương lĩnh xác định ba **nhiệm vụ** trước mắt của cách mạng Việt Nam, bao gồm cả hai nội dung dân tộc và dân chủ, chống đế quốc và chống phong kiến là nhiệm vụ cơ bản để giành độc lập cho dân tộc và ruộng đất cho dân cày, song nổi lên hàng đầu là nhiệm vụ chống đế quốc, giành độc lập dân tộc.Cụ thể, về chính trị, đánh đổ đế quốc Pháp và bọn phong kiến làm cho nước VN được hoàn toàn độc lập, dựng ra Chính phủ công-nông-binh và tổ chức quân đội công nông. Về kinh tế, thủ tiêu hết các thứ quốc trái, tịch thu toàn bộ sản nghiệp lớn của bọn ĐQ giao cho Chính phủ mới, tịch thu hết ruộng đất của ĐQ làm của công và chia cho dân cày nghèo, mở mang công nghiệp và nông nghiệp, miễn thuế cho dân cày nghèo, thi hành luật ngày làm tám giờ. Về văn hóa-xã hội, dân chúng đc tự do tổ chức, nam nữ bình quyền, phổ thông giáo dục theo hướng công nông hóa. Những nhiệm vụ kinh tế, văn hóa-xh nêu trên vừa phản ánh đúng tình hình kinh tế, xã hội cần được giải quyết ở VN, vừa thể hiện tính cách mạng, toàn diện, triệt để.

Cương lĩnh xác định **lực lượng** cách mạng là tập hợp đại bộ phận giai cấp công nhân, nông dân, trong đó GCCN lãnh đao. Chủ trương đoàn kết tất cả các giai cấp, lực lượng tiến bộ, yêu nước, thu phục cho đc đại bộ phận dân cày,...hết sức liên lạc với TTS, tri thức, trung nông,.. để kéo họ đi vào giai cấp vô sản để tập trung chống đế quốc và tay sai.

Giai cấp **lãnh đạo** cách mạng là giai cấp công nhân, thông qua Đảng Cộng sản.

Đảng là đội tiên phong của giai cấp vô sản, phải thu phục cho được đại bộ phận của giai cấp mình, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo được dân chúng.

Về **mối quan hệ quốc tế**, Luận cương xác định cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới; phải liên kết với những dân tộc bị áp bức và quần chúng vô sản trên thế giới, nhất là với quần chúng vô sản Pháp.

Xác định, **phương pháp** tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc, Cương lĩnh khẳng định phải bằng con đường bạo lực CM của quần chúng, trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng kh đc thỏa hiệp; có sách lược đấu tranh thích hợp để lôi kéo TTS, Tri thức, trung nông về phía giai cấp vô sản, nhưng kiên quyết” bộ phận nào đã ra mặt phản cách mạng thì phải đánh đổ”.

Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng là một cương lĩnh đúng đắn và sáng tạo theo con đường cách mạng Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của thời đại mới, đáp ứng yêu cầu khách quan của lịch sử, nhuần nhuyễn quan điểm giai cấp và thấm nhuần tinh thần dân tộc. Tiến hành cách mạng tư sản dân quyền và cách mạng ruộng đất để giành chính quyền về tay nhân dân đi tới xã hội cộng sản, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là tư tưởng cốt lõi của Cương lĩnh này.

\*Nội dung cương lĩnh:

Nhiệm vụ: Chống đế quốc đặt lên hàng đầu

Lực lượng: Công nhân, nông dân, tiểu tư sản,..

PPCM: Bạo lực

Lãnh đạo: Đảng là đội tiên phong của GCCN, phải làm cho giai cấp mình lãnh đạo đc dân chúng

Quan hệ quốc tế: CMVN là bộ phận của CMTG ( Quốc tế cộng sản lãnh đạo), ĐK với vô sản thế giới nhất là VSP

Phương hướng chiến lược của CMVN

*-Hội Việt Nam Cách Mạng Thanh Niên có cơ quan ngôn luận là báo Thanh niên*

1. Lãnh đạo quá trình đấu tranh giành chính quyền 1930-1945
2. **Phong trào cách mạng 1930-1931 và khôi phục phong trào 1932-1935.**
3. **Phong trào CM năm 1930-1931 và luận cương chính trị**

Hoàn cảnh:

+CNTB khủng hoảng KT

+Phong trào CMTG lên cao

+Pháp tăng cường bóc lột, khủng bố, mâu thuẫn dân tộc lên cao

+Đảng ra đời và lãnh đạo CM

Diễn biến phong trào:

+CN bãi công

+5/1930 phát triển thành cao trào

+Đỉnh cao của CM 9/1930, Chính quyền Xô Viết ra đời và là đỉnh cao của PTCM, chỉ diễn ra ở một số tỉnh ở Nghệ-Tĩnh**( còn có tên Tự vệ đỏ)**

-Năm 1931, rơi vào thời kì thoái trào

Ý nghĩa:

+Khẳng địng thực tế sự lãnh đạo của Đảng

+Rèn luyện đội ngũ cán bộ, Đảng viên

HỘI NGHỊ TƯ LẦN THỨ 1 CỦA ĐẢNG( 14-31/10/1930)

-Đổi tên thành ĐCS Đông Dương

-Thông qua luận cương mới

-Cử ra BCHTU Đảng chính thức, đ/c Trần Phú đc bầu làm tổng bí thư, TBT đầu tiên của Đảng

Nội dung luận cương tháng 10/1930

Phương hướng chiến lược: CM Đông Dương làm cuộc CMTSDQ( 2 tính chất phản đế và điền địa). TSDQ là thời kì dự bị để đi tới XHCS-> XHCN. Giống

Nhiệm vụ: hai nhiệm vụ phản đế và phản phong có mối quan hệ khắn khít nhau kh tách rời nhau. Vấn đề giai cấp được ưu tiên. Khác

Lực lượng Trần Phú ch thấy đc vai trò của các giai tầng khác,.. Khác

Đảng lãnh đạo: Lấy CNMLN làm nền tảng, Đảng có vững cách mạng mới thành công. Giống

Phương pháp: cụ thể hơn NAQ, Bạo lực CM là để giành chính quyền trong đó coi võ trang bạo động là nghệ thuật.Giống

Quan hệ quốc tế:

1. **Cuộc đấu tranh khôi phục và PTCM, ĐH Đảng lần thứ nhất (3/1935)**

Hạn chế ĐH1: Ch thấy đc nguy cơ của CN phát xít,...

Bầu Đ/C Lê Hồng Phong làm tổng bí thư.

**2.Phong trào dân chủ 1936-1939**

Quốc tế CS họp ĐH VII tại Mátxcova

Xác định kẻ thù nguy hiểm trực tiếp là CNPX, chống chiến tranh, bảo vệ hòa bình

Chủ trương nhận thức mới của Đảng:

HNBCHTW 2(7/1936),...

Nhận thức lại giữa 2 nhiệm vụ dân tộc và dân chủ: kh thể khắng khít với nhau, tùy theo tình hình mà lựa chọn địch nhân nào là chính để đấu tranh, bước đầu khắc phục được nhược điểm của đồng chí Trần Phú

*Bút danh Thanh Hương của Hà Huy Tập*

*14 tờ báo mới đc ra đời trong thời kì này 1936-1939*

Câu hỏi: Phân tích sự lãnh đạo của Đảng đối với PTCM giai đoạn năm 1936-1939?

Trả lời: Hoàn cảnh, chủ trương( hội nghị, văn kiện, chỉ đạo),diễn biến, kết quả, ý nghĩa.

*Trải qua 3 cuộc cao trào để CMT8 thành công( 30-31, 36-39, 39-45)*

**3.Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945**

1. **Hoàn cảnh lịch sử và sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược của Đảng**

\*Hoàn cảnh:

Tình thế CM dần xuất hiện.

HNTW 6 chuyển hướng

HNTW 8 hoàn chỉnh

Nội dung hội nghị TW 8:

Xác định chuẩn bị tiền khởi nghĩa vũ trang làm nhiệm vụ trung tâm

Tính chất: CMGP dân tộc

Thành lập Việt Nam độc lập đồng minh( Mặt trận Việt Minh)

=>Ý nghĩa: Sợi chỉ đỏ xuyên suốt dẫn đến thành công của CM

1. **Phong trào chống P-N, đẩy mạnh chuẩn bị lực lượng... năm 1939-1945**

Lực lượng 9 trị

*Kết nạp được bao nhiêu đảng viên?*

Lực lượng vũ trang

-*VN tuyên truyền GPQ mới ra đời chỉ có 34 ng.*

1. **Cao trào kháng Nhật cứu nước**

\*Hoàn cảnh:

*Giành chính quyền từ tay Nhật*

-Tổng khởi nghĩa giành chính quyền

Lực lượng Cm đã chuẩn bị tương đối đầy đủ: có ll vũ trang, tầng lớp trung gian đã ngã về phía CM. => thời cơ đã tới.

*Ủy ban KN do Trường Chinh phụ trách, Ủy ban KN chỉ đạo trực tiếp*

Câu hỏi ôn tập

Câu 6,7 để Ktra, đề phía trên.

**CHƯƠNG 2: ĐẢNG LÃNH ĐẠO HAI CUỘC KHÁNG CHIẾN, HOÀN THÀNH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC(1945-1975)**

1. Lãnh đạo xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 1945-1954
2. **Xây dựng và bảo vệ chính quyền CM 1945-1946**
3. ***Tình hình VN sau CMT8***

-Thuận lợi: Hệ thống XHCN hình thành; về TG sau chiến tranh TGT2 Mĩ trở thành nước giàu có nhất. Trong nước, chính quyền nhân dân đc thành lập từ TW đến địa phương; tin tưởng Đảng và Chủ tịch HCM,...

-Khó khăn: đối mặt với giặc đói-giặc dốt-giặc ngoại xâm, tệ nạn XH,...

*Từ vĩ tuyến 16( từ Đà Nẵng)*

=> Đứng trước tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”

*Câu hỏi TN: Tình hình đất nước ta sau CMT8 như thế nào? “Ngàn cân treo sợi tóc”,”Nhân dân ta có nguy cơ trở lại cuộc sống nô lệ”,”Tổ quốc lâm nguy”,”Nền độc lập của dân tộc có thể bị thủ tiêu”*

1. **Xây dựng chế độ mới và chính quyền CM**

ND đường lối:

+Chỉ đạo chiến lược: Dân tộc giải phóng với khẩu hiệu” Dân tộc trên hết. Tổ quốc trên hết”

+Kẻ thù chính: Thực dân Pháp

+Về phương hướng, nhiệm vụ, chủ trương chủ yếu và cấp bách:

Xd củng cố chính quyền CM, bài trừ nội phản

Cải thiện đời sống cho nhân dân

Thêm bạn bớt thù

Chống giặc ngoại xâm

Giải pháp

+9 trị: bầu cử QH, đưa ra Hiến Pháp

+ KT:Phát hành đồng tiền VN, cổ vũ tăng gia sản xuất

Ý nghĩa Chỉ thị Kháng chiến Kiến Quốc

*Tính đến nay cử tri cả nước đã đi bầu cử được bao nhiêu khóa? 15 khóa*

*Tính đến nay QH đã sửa đổi bao nhiêu Hiến Pháp?*

*Trong kháng chiến ở Nam Bộ …*

*Đảng cộng sản đông dương tự giải tán khi nào? Ngày 11-11-1945, chỉ để lại tổ chức công khai là: hội nghiên cứu CNMLN*

1. **Đường lối kháng chiến toàn quốc và quá trình tổ chức được thực hiện từ năm 1946-1950**
2. **Đường lối Kháng chiến toàn quốc**

Pháp bội ước

Lực lượng CM có thể đương đầu đc với Pháp

Đường lối kháng chiến đc thể hiện qua ba văn kiện:

+Chỉ thị toàn dân kháng chiến

**Nội dung đường lối**

Mục đích; Đánh thực dân Pháp xâm lược, giành thống nhất độc lập

Tính chất: Dân tộc giải phóng và dân chủ mới( dân chủ nhân dân, do có 9 quyền)

Chính sách:

Phương châm:

Triển vọng: mặc dù lâu dài,

1. **Tổ chức, chỉ đạo cuộc kháng chiến từ năm 1947-1950**

+Chính trị

+Ngoại giao: đầu tiên là TQ,LX,ĐÔNG ÂU,TRIỀU TIÊN( chủ yếu các nước XHCN)

+Quân sự: chiến dịch Vb thắng lợi

+Kinh tế VH:

1. Đẩy mạnh cuộc kháng chiến đến thắng lợi 1951-1954

*Nhiệm kì đại hội 1 kéo dài 16 năm, đh 2 9 năm, đh 3 16 năm*

**Tính chất xh**: dân chủ nhân dân một phần thuộc địa và nửa phong kiến

Động lực **chính**: liên minh công nông trí

**Đặc điểm**: Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân

Lấy tỉnh Quảng Trị làm giới tuyến quân sự tạm thời( vĩ tuyến 17) trong 2 năm ở Hiệp định Giơ-ne-vơ.

Ý nghĩa:

+Làm thất bại cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp

+Kết thúc chiến tranh lập lại hòa bình ở Đông Dương

+Giải phóng hoàn toàn miền Bắc, tăng thêm niềm tự hào dân tộc

+Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới

+Mở rộng địa bàn, tăng thêm lực lượng cho CNXH và cách mạng thế giới

+Mở ra sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ trên thế giới

Bài học kinh nghiệm

1. Lãnh đạo xây dựng CNXH ở Miền Bắc và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 1954-1975
2. **Sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng hai miền Nam-Bắc 1954-1965**
3. **Khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công 1954-1960**

1954-1957: cải cách ruộng đất, kinh tế

1958-1960: cải tạo xã hội chủ nghĩa

**Luật 10-59**, lê máy chém khắp miền Nam

N1 BCT **9/1954** Chuyển từ đấu tranh **vũ trang** **sang** đấu tranh **chính trị**

1. Xây dựng CNXH ở MB, phát triển thế tiến công của CM miền Nam (1961-1965)

*3 Chỗ dựa của mỹ trong chiến tranh đặc biệt: ấp chiến lược, xd ngụy quân, ngụy quyền, lập các đô thi*

*Miền Bắc mở đường biển tên gì để hỗ trợ miền Nam?*

Miền Bắc:

+Tiến hành khôi phục MB hàn gắn vết thương chiến tranh

+

+

Miền Nam

+

+

1. Lãnh đạo CM cả nước 1965-1975
2. Đường lối kháng chiên chống mỹ cứu nước

*Quân đội viễn chinh Mỹ đổ bộ vào miền nam time nào? 8/3/1965*

CHƯƠNG 3: ĐẢNG LÃNH ĐẠO CẢ NƯỚC QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ TIẾN HÀNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI (1975-2018)

1. Lãnh đạo cả nước xây dựung chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc 1975-1986
2. Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc 1975-1981
3. Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt Nhà Nước

Hoàn cảnh ls:

*Hội nghị hiệp thương chính trị miền bắc Trường Chinh dẫn đầu, miền nam Phạm Hùng dẫn đầu*

1. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng và quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc 1976-1981

Hoàn cảnh lịch sử:

Chủ trương

Mục tiêu

Phong trào(đại hội, mít tinh)

Ý nghĩa

*Khó khăn, đặc điểm lớn nhất là xuất phát thấp*

*Đh xác định có mấy đặc trưng? 4 đặc trưng*

*Quan điểm về công nghiệp hóa nhiệm vụ trung tâm: đẩy mạnh công nghiệp hóa xhcn*

*Nd của công nghiệp hóa: ưu tiên phát triển CN nặng*

1. ĐH đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng và các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế 1982-1986

Hoàn cảnh lịch sử:

Nd ưu tiên nông nghiệp, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu

*Công nghiệp hóa trước thời kì đổi mới là ưu tiên công nghiệp nặng*

1. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế 1986-2018
2. Đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế-xã hội 1986-1996
3. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI và thực hiện đường lối đổi mới toàn diện.
4. Quá trình chỉ đạo thực hiện nghị quyết đại hội VI từ năm 1987-1991

Hạn chế nước ta ch thoát ra khỏi khủng hoảng kinh tế

1. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII và cương lĩnh xd đất nước trong thời kì quá độ lên cnxh
2. Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế 1996-2018
3. **Đại hội** đại biểu toàn quốc **lần thứ VIII** và bước đầu thực hiện công cuộc đẩy mạnh CNH, HDH 1996-2001

Hoàn cảnh:

**Đưa đất nước sang thời kì mới đẩy mạnh CNH-HDH, xây dựng nước VN độc lập, giàu mạnh, xã hội công bằng, văn minh theo định hướng XHCN.** Mục tiêu chung điểm mới thứ nhất

Tổng kết 10 năm thực hiện đổi mới: ra khỏi khủng hoảng kt-xh, cơ bản hoàn chỉnh những đề ra của đại hội 6, quyết định đưa nước ta **đẩy mạnh CNH-HDH**

*Kinh tế làm trọng tâm*

*Ra khỏi khủng hoảng năm 1996*

1. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, tiếp tục dẩy mạnh CNH-HDH đất nước 2001-2006

Có 4 chiến lược 10 năm

Đến năm 2008 ra khỏi nước kém phát triển, mục tiêu cơ bản

Đẩy mạnh công tác tư tưởng chính trị cn mác lênin, tư tưởng hcm

1. Đại hội X

*Lần đầu tiên xác định đẩy mạnh cnh-hdh gắn với phát triển kt tri thức=> rút ngắn time đuổi kịp các nước trên thế giới ở đại hội X*

*Phương châm đối ngoại, chủ động, tích cực hội nhập ktqt=> lần đầu tiên ở đh 10*

*thành tựu nổi bật: trở thành thành viên của WTO 11-2006*

Đại hội XI

Phương châm chủ động tích cực, hội nhập quốc tế từ đh 11

Kinh tế nhà nước, tập thể... là nền tảng

Đại hội XII

Đại hội XIII

Tổng kết thu nhập 3500 usd/năm năm 2020; năm 2025 4700-5000 usd/năm

Kinh tế trước đổi mới là nền kinh tế quan liêu bao cấp

Từ đh 9 gọi là kt thị trường định hướng xhcnb hoặc kt nhiều thành phần

*Quốc hội đã thông qua và sửa đổi bao nhiêu hiến pháp?*

Năm 1960 VN tiến hành CNH ,

ÔN TẬP

Thực dân Pháp xâm lược VN, chính sách cai trị, hậu quả

Các phong trào yêu nước: phong kiến, dân chủ tư sản, lập trường vô sản( Hội VNCMTN)

Thành lập Đảng Cs và nd cương lĩnh chính trị: sự ra đời của 3 tổ chứ Cs, Hội nghị thành lập Đảng.

Luận cương tháng 10/1930, nd đại hội I

Chủ trưởng của đảng, hình thức đấu tranh năm 1936-1939

Giai đoạn năm 1939-1945: chuyển hướng chỉ đạo chiến lược: chủ trương, nội dung

*Kể từ tháng 9 năm 40 kẻ thù là P-N*

CMT8 hội nghị toàn quốc của Đảng

Chương 2

Tình hình VN sau CMT8: hoàn cảnh lịch sử; chủ trương của Đảng để bv 9 quyền Cm, chỉ thị kháng chiến kiến quốc

Chủ trương của đảng năm 1946-50:nd đường lối, chủ trương 3 chỉ thị, quân sự

Năm 1947-1950: thực hiện đường lối như nào, quân sự( Việt Bắc), chiến dịch biên giới

Nd đại hội 2: nd cương lĩnh thứ 3, một số câu liên quan đến cải cách ruộng đất(HN TƯ 4,5)

1954-1960: Hoàn cảnh ls, chủ trưởng với CM miền Nam

1961-1965:đại hội 3, miền bắc: kế hoạch 5 năm lần thứ nhất( ý nghĩa); miền Nam: chiến tranh đặc biệt,quá trình chỉ đạo thực hiện( hội nghị), *ở miền nam đương đầu với chiến lược chiến tranh đặc biệt=>nhiệm vụ*

1965-1975: chiến tranh cục bộ(mn), chiến tranh phá hoại(mb); chủ trương, chỉ đạo, kq đạt đc

CHƯƠNG 3,

1975-1981:

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 4,

Đại hội đại biểu tòan quốc lần thứ 5, quan điểm về cnh,hội nghị tu 8, hội nghị bộ chính trị, tổng kết 10 năm

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 6, đổi mới về cnh, cơ cấu kinh tế, hội nghị tu 8

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 7, hội nghị giữa nhiệm kì và đh TƯ 5